

Số: 32/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 08 tháng 11 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán**  
**chi thường xuyên năm 2024 của các cơ quan, đơn vị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**  
**KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 6690/BTC-NSNN ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, chi trong niên độ ngân sách năm 2023;

Căn cứ Công văn số 9163/BTC-HCSN ngày 28/8/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về một số khoản chi để xác định mức độ tự chủ tài chính và xác định phần NSNN hỗ trợ của đơn vị SNCL;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 4) thuộc lĩnh vực giáo dục năm học 2024-2025 và lĩnh vực y tế năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phân bổ ngân sách tỉnh năm 2024.

Xét Tờ trình số 6326/TTr-UBND ngày 17/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên năm 2024 của các cơ quan, đơn vị để bổ sung dự toán cho Sở Y tế; Báo cáo số 694/BC-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc tiếp thu ý kiến thẩm tra đối với Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh

tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, với tổng số tiền là 15.862 triệu đồng (chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm).

**Điều 2.** Bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024 cho Sở Y tế, với tổng số tiền là 18.836 triệu đồng (chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm).

\* Nguồn kinh phí bổ sung được sử dụng từ:

- Từ dự toán chi thường xuyên năm 2024 đã điều chỉnh giảm của các cơ quan, đơn vị tại Điều 1, với tổng số tiền là 15.862 triệu đồng.

- Từ kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 Bộ Tài chính bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho ngân sách tỉnh là 2.974 triệu đồng tại Công văn số 6690/BTC-NSNN ngày 27/6/2024.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 11 thông qua ngày 08 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ VN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; ĐB HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; Trung tâm Lưu trữ -SNV;
- Website cơ quan;
- Lưu: VT, CT. HĐND, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**



**Lưu Văn Trung**

PHỤ LỤC 01

ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2024 CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị dự toán	Số tiền	Trong đó:								Ghi chú	
			QLHC	Giáo dục - Đào tạo	Y tế	VHTT	Xã hội	TĐTT	Kinh tế	ANQP		Chi khác
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>15.862.000.000</b>	<b>12.375.161.238</b>	<b>467.644.000</b>	<b>200.000.000</b>	<b>1.667.273.562</b>	<b>184.894.200</b>	<b>1.000.000</b>	<b>539.511.000</b>	<b>380.516.000</b>	<b>46.000.000</b>	
<b>1</b>	<b>Văn phòng Tỉnh ủy</b>	<b>2.419.357.716</b>	<b>1.568.757.716</b>	<b>600.000</b>	<b>200.000.000</b>	<b>650.000.000</b>	-	-	-	-	-	
-	NSNN hỗ trợ/cấp chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập	650.000.000				650.000.000						
-	Đào tạo theo định mức	600.000		600.000								
-	Kinh phí hoạt động của chi bộ cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước theo Quyết định số 99-QĐ/TW	15.000.000	15.000.000									
-	Tiền ăn, trang phục của cơ yếu, bồi dưỡng hiện vật	35.000.000	35.000.000									
-	Trợ cấp một lần cho đồng chí Trần Văn Thắng	9.653.800	9.653.800									
-	Hỗ trợ hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân	9.000.000	9.000.000									
-	Kinh phí trao tặng Huy hiệu Đảng, khen thưởng	350.000.000	350.000.000									
-	Kinh phí bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ	200.000.000			200.000.000							
-	Thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	56.000.000	56.000.000									
-	Thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án, chương trình công tác; mua sắm, sửa chữa tài sản công ngoài nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên theo chức năng và được cấp có thẩm quyền giao (Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện phân bổ theo Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy)	539.103.916	539.103.916									
-	Kinh phí mua xe ô tô	425.000.000	425.000.000									
-	Công tác quy hoạch cán bộ, luân chuyển, biệt phái, kiểm tra, giám sát thẩm định hồ sơ cán bộ	50.000.000	50.000.000									
-	Hỗ trợ kinh phí thực hiện cuộc kiểm tra của Tỉnh ủy và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và thi hành kỷ luật theo Điều 32, Điều lệ Đảng	80.000.000	80.000.000									
<b>2</b>	<b>Hội Cựu chiến binh tỉnh Đắk Nông</b>	<b>163.500.000</b>	<b>154.500.000</b>	<b>9.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	
-	Lương và chi khác theo quy định	154.000.000	154.000.000									
-	Thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết HĐND tỉnh	500.000	500.000									
-	Kinh phí đào tạo theo định mức	9.000.000		9.000.000								
<b>3</b>	<b>Hội Nông dân tỉnh</b>	<b>2.400.000</b>	-	<b>2.400.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	
-	Kinh phí đào tạo theo định mức	2.400.000		2.400.000								
<b>4</b>	<b>Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh</b>	<b>85.550.922</b>	<b>85.550.922</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	
-	Lương và chi khác theo quy định	77.000.000	77.000.000									
-	Kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND	3.700.000	3.700.000									
-	Tổ chức triển khai các hoạt động thực hiện khẩu độ phá "Đổi mới phương thức hoạt động Hội, trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin" năm 2024	4.850.922	4.850.922									
<b>5</b>	<b>Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh</b>	<b>600.000</b>	-	-	-	<b>600.000</b>	-	-	-	-	-	
-	Tham gia Lễ kỷ niệm 93 năm ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và trao giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2024	600.000				600.000						
<b>6</b>	<b>Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh</b>	<b>2.117.000.000</b>	<b>2.117.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	
-	Kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh ( bao gồm chế độ cho đại biểu không hưởng lương ngân sách) theo Nghị quyết 29/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND	1.000.000.000	1.000.000.000									
-	Hỗ trợ công tác phối hợp của Đoàn ĐBQH	100.000.000	100.000.000									
-	Kinh phí hoạt động đặc thù	1.000.000.000	1.000.000.000									
-	Kinh phí mua sắm lắp đặt camera và hệ thống báo động	17.000.000	17.000.000									
<b>7</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh</b>	<b>400.000.000</b>	<b>400.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	
-	Trồng, chăm sóc cây xanh cảnh quan UBND tỉnh	400.000.000	400.000.000									
<b>8</b>	<b>Thanh tra tỉnh</b>	<b>27.253.400</b>	<b>27.253.400</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	
-	Kinh phí trang phục thanh tra	27.253.400	27.253.400									

STT	Đơn vị dự toán	Số tiền	Trong đó:								Ghi chú		
			QLHC	Giáo dục - Đào tạo	Y tế	VHTT	Xã hội	TĐTT	Kinh tế	ANQP		Chi khác	
9	<b>Sở Y tế</b>	<b>94.061.000</b>	<b>20.161.000</b>	<b>73.900.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Trang phục thanh tra	6.750.000	6.750.000										
-	Đào tạo theo định mức	73.900.000		73.900.000									
-	Phụ cấp dân quân tư vệ	4.411.000	4.411.000										
-	Kinh phí tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	9.000.000	9.000.000										
10	<b>Sở Giao thông Vận tải</b>	<b>144.011.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	<b>144.011.000</b>	-	-	-
-	Thực hiện công tác quản lý, bảo trì sửa chữa các tuyến Tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	144.011.000	-	-	-	-	-	-	-	144.011.000	-	-	-
+	Sửa chữa, bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên các tuyến Tỉnh lộ 1, Tỉnh lộ 4B, Tỉnh lộ 5, Tỉnh lộ 6	31.575.000								31.575.000			
+	Sửa chữa móng, mặt đường, hệ thống thoát nước và ATGT Tỉnh lộ 4B đoạn Km7+00-:-Km11+00	90.000.000								90.000.000			
+	Kiểm định xác định nguyên nhân sự cố Tỉnh lộ 1 đoạn Km25+100-:-Km25+950	22.410.000								22.410.000			
+	Khắc phục, sửa chữa hư hỏng Tỉnh lộ 4B	26.000								26.000			
11	<b>Ban An toàn giao thông tỉnh</b>	<b>1.000.000</b>	-	<b>1.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Đào tạo theo định mức	1.000.000		1.000.000									
12	<b>Sở Xây dựng</b>	<b>7.895.355.000</b>	<b>7.895.355.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Sửa chữa trụ sở làm việc Sở Xây dựng	26.201.000	26.201.000										
-	Điều chỉnh quy hoạch chung Đô thị Gia Nghĩa, tỉnh Đắk nông đến năm 2045	7.869.154.000	7.869.154.000										
13	<b>Sở Công Thương</b>	<b>252.500.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	<b>252.500.000</b>	-	-	-
-	Kinh phí tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	180.000.000								180.000.000			
-	Kinh phí tuyên truyền, xúc tiến thương mại	500.000								500.000			
-	Kế hoạch khuyến công địa phương	72.000.000								72.000.000			
14	<b>Sở Tư pháp</b>	<b>113.000.000</b>	-	-	-	-	<b>30.000.000</b>	-	-	<b>83.000.000</b>	-	-	-
-	NSNN hỗ trợ/cấp chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập	113.000.000					30.000.000			83.000.000			
15	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	<b>864.630.161</b>	<b>86.800.000</b>	-	-	<b>776.830.161</b>	-	<b>1.000.000</b>	-	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo định mức	86.800.000	86.800.000										
-	Tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 20 năm Ngày tái lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004-01/01/2024)	755.400.161				755.400.161							
-	Tham dự Hội nghị tuyên dương già làng, trưởng bản, nghệ nhân, người có uy tín tại Đồng Mô, Sơn Tây, Hà Nội	3.930.000				3.930.000							
-	Chính sách thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	18.500.000				17.500.000		1.000.000					
16	<b>Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông</b>	<b>228.310.000</b>	-	-	-	<b>228.310.000</b>	-	-	-	-	-	-	-
-	Mua máy ảnh phục vụ công tác chuyên môn (chụp ảnh làm tư liệu đăng tải tin bài trên website...)	5.795.000				5.795.000							
-	Tham dự Hội nghị mạng lưới Công viên địa chất Châu Á - Thái Bình Dương	190.025.000				190.025.000							
-	Thực hiện chuyên mục "Tìm hiểu về Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông"	32.490.000				32.490.000							
17	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	<b>63.783.200</b>	<b>18.783.200</b>	<b>45.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Trang phục thanh tra	13.983.200	13.983.200										
-	Chính sách thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	1.000.000	1.000.000										
-	Phục vụ công tác thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	3.800.000	3.800.000										
-	Đào tạo theo định mức	45.000.000		45.000.000									
18	<b>Ban Dân tộc</b>	<b>1.880.200</b>	<b>1.000.000</b>	-	-	-	<b>880.200</b>	-	-	-	-	-	-
-	Chính sách thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	1.000.000	1.000.000				880.200						

STT	Đơn vị dự toán	Số tiền	Trong đó:								Ghi chú		
			QLHC	Giáo dục - Đào tạo	Y tế	VHTT	Xã hội	TĐTT	Kinh tế	ANQP		Chi khác	
-	Triển khai Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025"	880.200					880.200						
<b>19</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>	<b>86.800.000</b>	-	<b>86.800.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo định mức	86.800.000		86.800.000									
<b>20</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	<b>106.000.000</b>	-	<b>106.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Đào tạo theo định mức	106.000.000		106.000.000									
<b>21</b>	<b>Liên minh Hợp tác xã tỉnh</b>	<b>60.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	60.000.000	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo quy định	60.000.000							60.000.000				
<b>22</b>	<b>Hội Nạn nhân chất độc da cam dioxin tỉnh</b>	<b>3.014.000</b>	-	-	-	-	<b>3.014.000</b>	-	-	-	-	-	-
-	Hỗ trợ tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	1.000.000					1.000.000						
-	Hỗ trợ kinh phí tổ chức thăm, tặng quà cho nạn nhân da cam nhân dịp Tết, Ngày vi nạn nhân chất độc da cam/dioxin 10-8	2.014.000					2.014.000						
<b>23</b>	<b>Hội Khuyến học tỉnh</b>	<b>79.000.000</b>	-	<b>79.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo quy định	79.000.000		79.000.000									
<b>24</b>	<b>Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh</b>	<b>11.533.401</b>	-	-	-	<b>11.533.401</b>	-	-	-	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo quy định	11.533.401				11.533.401							
<b>25</b>	<b>Hội Luật gia tỉnh</b>	<b>151.000.000</b>	-	-	-	-	<b>151.000.000</b>	-	-	-	-	-	-
-	Lương và chi khác theo quy định	151.000.000					151.000.000						
<b>26</b>	<b>Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh</b>	<b>444.460.000</b>	-	<b>63.944.000</b>	-	-	-	-	-	<b>380.516.000</b>	-	-	-
-	Mua sắm trang phục Dân quân tự vệ	12.295.000								12.295.000			
-	Đảm bảo cho 01 đại đội dân quân pháo phòng không và 01 đại đội Dân quân pháo binh (bao gồm chế độ, chính sách và vật chất huấn luyện)	31.205.000								31.205.000			
-	Đào tạo sĩ quan dự bị	63.944.000		63.944.000									
-	Thăm, tặng quà tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	293.500.000								293.500.000			
-	Kinh phí tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 20 năm Ngày tái lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004-01/01/2024)	29.813.000								29.813.000			
-	Sửa chữa, nâng cấp các hầm họp của UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Bộ CHQS	13.703.000								13.703.000			
<b>27</b>	<b>Hội Cựu giáo chức tỉnh</b>	<b>46.000.000</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>46.000.000</b>	-
-	Hỗ trợ kinh phí hoạt động: Dự đại hội đại biểu Hội cựu giáo chức cấp huyện; Vận động thành lập Ban vận động Hội cựu giáo chức các huyện; vận động giáo viên nghỉ hưu tham gia Hội cựu giáo chức; tổng kết chương trình công tác năm 2024, triển khai năm 2025	10.000.000										10.000.000	
-	Hỗ trợ kinh phí tham dự Hội nghị tổng kết Ban chấp hành Trung ương Hội	9.000.000										9.000.000	
-	Dự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu giáo chức Việt Nam	27.000.000										27.000.000	

**PHỤ LỤC 02:**  
**BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2024 CHO SỞ Y TẾ**  
(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Đơn vị/ Nội dung	Lĩnh vực Y tế
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>18.836</b>
1	Bổ sung phần chênh lệch còn thiếu giữa số NSNN hỗ trợ chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế theo phương án tự chủ tài chính đã được phê duyệt so với số dự toán đã cấp đầu năm 2023 (năm đầu thời kỳ ổn định)	17.103
2	Chi trả chính sách đãi ngộ năm 2024 theo Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của HĐND tỉnh	848
3	Chi trả cho đối tượng lao động hợp đồng, chuyên môn năm 2024 theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của HĐND tỉnh về việc quyết định số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 4) thuộc lĩnh vực giáo dục năm học 2024-2025 và lĩnh vực y tế năm 2024	885

*[Chữ ký]*